

Mẫu CBTT/SGDHCM-02

Appendix CBTT/SGDHCM-02

(Ban hành kèm theo Quyết định số 340/QĐ-SGDHCM ngày 19 tháng 08 năm 2016 của TGD
SGDCK TPHCM về Quy chế Công bố thông tin tại SGDCK TPHCM)
(Promulgated with the Decision No 340/QĐ-SGDHCM on August 19, 2016 of the Hochiminh Stock
Exchange on Disclosure of Information Regulation on Hochiminh Stock Exchange)

CTCP CẢNG ĐỒNG NAI
DONG NAI PORT J.S.C

Số/No.: ~~12~~/2026/CBTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Đồng Nai, ngày ~~20~~ tháng 07 năm 2026
Dong Nai, day ~~20~~ month 07 year 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG
THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ
SGDCK TP.HCM**

**DISCLOSURE OF INFORMATION ON
THE STATE SECURITIES
COMMISSION'S PORTAL AND
HOCHIMINH STOCK EXCHANGE'S
PORTAL**

Kính gửi/ To:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities
Commission*
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ *Hochiminh Stock
Exchange*



- Tên tổ chức / *Organization name*: CÔNG TY CP CẢNG ĐỒNG NAI / *DONG NAI PORT J.S.C*

- Mã chứng khoán/ *Security Symbol*: PDN

- Địa chỉ trụ sở chính/ *Address*: 1B-D3, Khu phố 2, Phường Long Hưng, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
/ *1B-D3, Area 2, Long Hung Ward, Dong Nai Province, Viet Nam*

- Điện thoại/ *Telephone*: 02513.832.225

- Fax: 02513.831.259

- Người thực hiện công bố thông tin/ *Submitted by*: Huỳnh Ngọc Tuấn

Chức vụ/ *Position*: Người đại diện công bố thông tin / *Authorized to disclose information*

Loại thông tin công bố : ☐ định kỳ ☐ bất thường ☒ 24h ☐ theo yêu cầu

Information disclosure type: ☐ Periodic ☐ Irregular ☒ 24 hours ☐ On demand

Nội dung thông tin công bố (*)/ *Content of Information disclosure (*)*:

Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai công bố thông tin / *Dong Nai Port Joint Stock Company declares:*

- Giải trình kết quả SXKD giữa 2 kỳ báo cáo tài chính quý 2/2026 biến động trên 10% so với cùng kỳ / *The explanation of business performance results between the two financial reporting periods of 2nd Quarter 2026 with over 10% variation compared with the same period.*

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử dự phòng của công ty vào ngày 20/07/2026 tại đường dẫn / *This information was disclosed on Company Website dated 20/07/2026 at link: <https://ezir.fpts.com.vn/ThongTinDoanhNghiep/PDN>*

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố / *I declare that all information provided in this paper is true and accurate; I shall be legally responsible for any misrepresentation.*

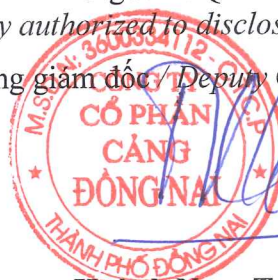
Đại diện tổ chức

Organization representative

Người UQ CBTT

Party authorized to disclose information

Phó Tổng giám đốc / *Deputy General Director*



Huỳnh Ngọc Tuấn



Số: 1248./CDN-TCKT

Đồng Nai, ngày 20 tháng 7 năm 2026

V/v : Giải trình kết quả SXKD giữa 2 kỳ
báo cáo biến động trên 10%

Kính gửi:

- Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước;
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán T/P Hồ Chí Minh.

Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính về việc “ Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán”;

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh quý 2 năm 2026 và quý 2 năm 2025 Công ty cổ phần cảng Đồng Nai giải trình nguyên nhân dẫn đến sự biến động kết quả kinh doanh trên 10% giữa 2 kỳ báo cáo như sau:

Chỉ tiêu	Quý 2/2026	Quý 2/2025	Chênh lệch	% so với cùng kỳ
Tổng doanh thu	465.035.803.189	422.443.606.565	42.592.196.624	110,1
Tổng chi phí	290.000.225.686	265.786.506.429	24.213.719.257	109,1
Lợi nhuận trước thuế	175.035.577.503	156.657.100.136	18.378.477.367	111,7
Lợi nhuận sau thuế	140.077.845.381	125.461.523.535	14.616.321.846	111,7

Nguyên nhân :

+ **Tổng doanh thu quý 2 năm 2026 so với cùng kỳ tăng 10,1%**, trong đó : doanh thu hoạt động khai thác tăng 12,03% ; doanh thu hoạt động tài chính tăng 81% và doanh thu hoạt động khác giảm 99,3%.

Doanh thu hoạt động khai thác quý 2 năm 2026 tăng so với cùng kỳ là Trong Quý II/2026, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu ảnh hưởng từ những biến động của thị trường vận tải biển quốc tế. Từ tháng 02/2026, xung đột tại khu vực eo biển Hormuz đã làm gián đoạn hoạt động hàng hải, kéo dài thời gian vận chuyển, giá nhiên liệu hàng hải có thời điểm tăng trên 55%, dẫn đến việc nhiều hãng tàu áp dụng phụ phí nhiên liệu và cước vận tải container tuyến Châu Á – Hoa Kỳ tăng mạnh. Bên cạnh đó, sự cạnh

tranh trong việc thu hút nguồn hàng giữa các cảng khu vực Thành phố Hồ Chí Minh và các ICD ngày càng gay gắt. Một số chính sách liên quan đến hàng quá cảnh chưa được tháo gỡ hoàn toàn và việc một số hãng tàu hạn chế thay đổi cảng đích đã làm sản lượng ngành hàng container giảm 6,6% so với cùng kỳ.

Tuy nhiên, Công ty đã đưa vào khai thác bãi container rộng 2 ha và các hạng mục thuộc Dự án mở rộng Cảng Đồng Nai giai đoạn 2A và giai đoạn 2B, góp phần nâng cao năng lực khai thác của cảng. Đồng thời, nguồn hàng alumin và hàng hóa của các đơn vị thuê bãi tại Cảng Gò Dầu tiếp tục duy trì ổn định; sản lượng các mặt hàng than đá, bột đá, cát silica và hóa chất ít biến động so với cùng kỳ. Ngoài ra, Công ty đã mở rộng hợp tác với các đơn vị vận chuyển đường thủy, đường bộ và các đơn vị cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ, đáp ứng tốt nhu cầu khách hàng và gia tăng sản lượng ngành hàng tổng hợp 9,6% so với cùng kỳ. Từ các yếu tố trên, doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong Quý II/2026 tăng 12,03% so với cùng kỳ năm 2025.

+ Tổng Chi phí quý 2 năm 2026 so với cùng kỳ tăng 9,1% là do :

* **Chi phí giá vốn** tăng 8,8% so với cùng kỳ việc tăng này là do tăng chủ yếu ở các chi phí sau:

+ Chi phí thuê ngoài quý 2 năm 2026 tăng 8,5% so với cùng kỳ là do tăng sản lượng thuê ngoài(chủ yếu tăng sản lượng thuê ngoài của dịch vụ vận tải thủy ngành hàng container)

+ Chi phí tiền lương và các khoản trích theo lương quý 2 năm 2026 tăng 14% so với cùng kỳ là do quỹ lương năm 2026 tăng so với năm 2025

* **Chi phí bán hàng** tăng 56,5% so với cùng kỳ (chủ yếu tăng chi phí tiền lương, chi phí hội nghị, chi phí quảng cáo, chi phí hoa hồng).

* **Chi phí QLDN** giảm nhẹ 1% so với cùng kỳ (giảm chi phí sửa chữa ccdc, ...).

* **Chi phí tài chính** tăng 44,4% so với cùng kỳ (tăng chi phí lãi vay do tăng dư nợ gốc vay ngắn hạn và lãi suất ngắn hạn tăng)

Từ các nguyên nhân trên, dẫn đến lợi nhuận sau thuế quý 2 năm 2026 tăng 11,7% so với cùng kỳ

Trân trọng./.

Nơi nhận:

Như trên;
Ban TGD (b/c);
Lưu VT;

NGƯỜI ĐẠI DIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN



Huỳnh Ngọc Tuấn

SONADEZI CORPORATION
DONG NAI PORT
JOINT STOCK COMPANY

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

No.: 12.48/CDN-TCKT

Dong Nai, 26th July 2026

Re: Explanation of Variances in Business
Results Exceeding 10% Between Reporting
Periods

To:

- State Securities Commission of Vietnam;
- Ho Chi Minh City Stock Exchange.

Pursuant to Circular No. 96/2020/TT-BTC dated 16 November 2020 of the Ministry of Finance on "Providing Guidelines on Disclosure of Information on Securities Market";

Based on the business performance results for the second quarter of 2026 compared with the second quarter of 2025, Dong Nai Port Joint Stock Company hereby provides explanations for the fluctuations exceeding 10% between the two reporting periods as follows:

Items	Quarterly II/2026	Quarterly II/2025	Variance	YoY (%)
Total revenue	465,035,803,189	422,443,606,565	42,592,196,624	110.1
Total expense	290,000,225,686	265,786,506,429	24,213,719,257	109.1
Profit before tax	175,035,577,503	156,657,100,136	18,378,477,367	111.7
Profit after tax	140,077,845,381	125,461,523,535	14,616,321,846	111.7

Explanation of Variances:

+ **Total revenue in Quarterly II/2026 increased by 10.1% compared with the same period of 2025**, of which: revenue from port operations increased by 12.03% ; financial income increased by 81%, and other income increased by 99,3%.

The increase in port operating revenue was mainly attributable to the following factors: During Q2 2026, the Company's business operations were affected by fluctuations in the international maritime transportation market. Since February 2026, conflicts in the Strait of Hormuz region have disrupted shipping activities, prolonged transit times, and driven marine fuel prices up by more than 55% at certain times. As a result, many shipping lines-imposed fuel surcharges and freight rates on Asia-United States container routes increased significantly. In addition, competition among ports in the Ho Chi Minh City area and inland container depots (ICDs) to attract cargo became increasingly intense. Certain issues relating to transit cargo

policies remained unresolved, while some shipping lines limited changes to destination ports, resulting in a 6.6% year-on-year decline in container cargo throughput.

Despite these challenges, the Company commissioned a 2-hectare empty container yard and completed facilities under Phase 2A and Phase 2B of the Dong Nai Port Expansion Project, thereby enhancing the port's operating capacity. Meanwhile, alumina cargo and cargo handled by tenants at Go Dau Port remained stable. Throughput volumes of coal, limestone powder, silica sand, and chemicals also remained largely unchanged compared with the same period last year. Furthermore, the Company expanded cooperation with inland waterway and road transportation service providers as well as value-added service partners, thereby improving service quality, better meeting customer demands, and increasing general cargo throughput by 9.6% year-on-year. As a result of the above factors, revenue from the Company's core business operations in Q2 2026 increased by 12.03% compared with Q2 2025.

+ Total expenses in Q2 2026 increased by 9.1% compared with the same period last year due to the following reasons:

*** Cost of Goods Sold (COGS)** increased by 8.8%, primarily due to:

+ Outsourcing expenses increased by 8.5%, mainly driven by higher outsourced service volumes, particularly outsourced inland waterway transportation services for container cargo.

+ Salary expenses and related payroll contributions increased by 14% as the 2026 payroll budget was higher than that of 2025.

*** Selling expenses** increased by 56.5%, mainly due to increases in personnel expenses, conference expenses, advertising expenses, and commission expenses.

*** General and administrative expenses** decreased slightly by 1%, primarily due to lower repair and maintenance expenses and other administrative costs.

*** Finance costs** increased by 44.4% compared with the same period last year, mainly because of higher interest expenses resulting from increased short-term borrowings and higher short-term lending rates.

Based on the foregoing factors, the Company's profit after tax for Q2 2026 increased by 11.7% year-on-year.

Sincerely./.

Recipients:

- As above;
- Board of General Directors (for reporting);
- Document;

**AUTHORIZED INFORMATION
DISCLOSURE REPRESENTATIVE**



Huynh Ngoc Tuan